TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bán án số: 56/2020/DS-ST
Ngày: 29 tháng 5 năm 2020.
V/v "Tranh chấp dân sự
về hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Chi Lan.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hải Bình.
2. Ông Nguyễn Văn An.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2020/TLST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2020 về việc "Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53c/2020/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT.

Địa chỉ: Số HSS-HSYT Nam KKN, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Đức Thạch D– Tổng giám đốc.

Người đại diện ủy quyền: Nguyễn Văn Giỏi – Giám đốc trung tâm thẻ. Có mặt. Văn bản ủy quyền số 3972/2016/GUQ-PL ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT. Đại diện ủy quyền lại: Nguyễn Minh T – Trưởng phòng giao dịch Gò Công. Vắng mặt.

Bị đơn: Trương Minh Q, sinh năm 1978. Vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp HH, xã LH thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong đơn khởi kiện ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Ngân hàng và tại phiên tòa hôm nay đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày:***

Ngân hàng có ký hợp đồng tín dụng và cho anh Q vay như sau:

+ Hợp đồng tín dụng số LD 1814900578 ngày 29 tháng 5 năm 2018: Số tiền vay là 20.000.000 đồng; lãi suất cho vay trong hạn là 24%/ năm; hạn cuối trả nợ là 29 tháng 5 năm 2020; phương thức trả gốc và lãi là hàng tháng. Quá trình vay anh Q trả được 7.506.000 đồng, trả lãi 3.011.024 đồng và lãi phạt là 67.575

đồng. Trả đến ngày 07 tháng 01 năm 2020 thì ngừng không trả.
Nay yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Q phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền vốn 12.494.000 đồng, lãi trong hạn là 1.986.383 đồng, lãi quá hạn phát sinh là 2.639.644 đồng, lãi chậm trả phát sinh là 154.560 đồng; yêu cầu trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Q có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền nêu trên là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại Điều 26 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa Ngân hàng với anh Qunag là tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản, tranh chấp hợp đồng thế chấp tài sản theo quy định tại Điều 463, Điều 464, Điều 465, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Anh Q đã được Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, 02 Thông báo phiên họp giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 28 tháng 4 năm 2020 nhưng vắng mặt và đại diện nguyên đơn xin vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt.

[2]. Về nội dung:

* Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng yêu cầu anh Q có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy:

Hợp đồng tín dụng số LD 1814900578 ngày 29 tháng 5 năm 2018: Số tiền vay là 20.000.000 đồng; lãi suất cho vay trong hạn là 24%/ năm; hạn cuối trả nợ là 29 tháng 5 năm 2020; phương thức trả gốc và lãi là hàng tháng. Quá trình vay anh Q trả được 7.506.000 đồng, trả lãi 3.011.024 đồng và lãi phạt là 67.575 đồng. Trả đến ngày 07 tháng 01 năm 2020 thì ngừng không trả. Như vậy anh Q đã vi phạm thời hạn trả nợ như thỏa thuận trong hợp đồng nên cần buộc anh Q có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền theo yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ để chấp nhận.

*Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 26, 35, 92, 147, 227, 228, 244 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều 463, Điều 464, Điều 465, Điều 466, Điều 468, Điều 469, Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ Án lệ số 08/2016/AL của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 17 tháng 8 năm 2016 và Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 ttháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần CTVN:

1. Buộc anh Trương Minh Q có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam số tiền:

+ Vốn gốc: 12.494.000 đồng (*Mười hai triệu bốn trăm chín mươi bốn đồng*).

+ Lãi trong hạn: 1.986.383 đồng (*Một triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn ba trăm tám mươi ba đồng);*

+ Lãi quá hạn phát sinh: 2.639.644 đồng (*Hai triệu sáu trăm ba mươi chín nghìn sáu trăm bốn mươi bốn đồng*);

+ Lãi chậm trả phát sinh: 154.560 đồng (*Một trăm năm mươi bốn nghìn năm trăm sáu mươi đồng).*

+ Lãi phát sinh trong hạn tính từ ngày 30 tháng 5 năm 2020 theo hợp đồng tín dụng số LD 181490057818 ngày 29 tháng 5 năm 2018 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam với anh Trương Minh Q cho đến khi thi hành án xong.

Thời hạn trả là ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm anh Trương Minh Q còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng số LD 1814900578 ngày 29 tháng 5 năm 2018 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần CTVN với anh Trương Minh Q có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam với anh Trương Minh Q thì lãi suất anh Trương Minh Q vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Hoàn tạm ứng án phí cho Ngân hàng thương mại cổ phần CTVN số tiền 389.000 đ (*Ba trăm tám mươi chín nghìn đồng*) tại biên lai số 43651 ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang;

+ Anh Trương Minh Q chịu 863.729 đồng (*Tám trăm sáu mươi ba nghìn bảy trăm hai mươi chín đồng*).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Án tuyên và kết thúc cùng ngày.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Đương sự;
- Lưu hs, án văn. Ln 12.

VÕ CHI LAN